

CHƯƠNG TRÌNH
Xúc tiến đầu tư tỉnh Kiên Giang năm 2019

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tại Công văn số 7176/BKHĐT-ĐTNN, ngày 10/10/2018, về việc hướng dẫn xây dựng Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư năm 2019 như sau:

Phần thứ nhất

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2018

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Trong những năm gần đây, công tác quản lý nhà nước về hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh Kiên Giang được tập trung triển khai đồng bộ và mang lại hiệu quả tích cực cho sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Các hoạt động, chương trình xúc tiến đầu tư được UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 31/5/2017 về thu hút đầu tư tỉnh Kiên Giang đến năm 2020.

Một số kết quả nổi bật trong hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh năm 2018:

Hoạt động xúc tiến đầu tư đã thực hiện với phương thức được đổi mới, nhằm đáp ứng các yêu cầu thiết thực đối với hoạt động xúc tiến đầu tư, chủ động mở rộng quan hệ, tăng cường kết nối với các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam, các tổ chức, cộng đồng doanh nghiệp, các địa phương trong khu vực đặc biệt là các địa phương tại các khu vực trọng điểm; hầu hết các hoạt động phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh về thu hút đầu tư. Qua đó nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước đã đến tìm hiểu, khảo sát, tìm kiếm cơ hội đầu tư tại tỉnh Kiên Giang.



1. Các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về tiềm năng, chính sách, môi trường và cơ hội kết nối đầu tư

- Tuyên truyền, quảng bá rộng rãi các quy định, chính sách khuyến khích và hỗ trợ xúc tiến đầu tư của Trung ương và địa phương; danh mục chi tiết các dự án trọng điểm ưu tiên mời gọi đầu tư trên cổng thông tin điện tử của các sở, ban, ngành tỉnh Kiên Giang.

- Cung cấp những thông tin cần thiết liên quan đến hoạt động xúc tiến đầu tư thông qua các hoạt động hội nghị, hội thảo, diễn đàn..., để các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước có điều kiện tìm hiểu cơ hội, liên doanh, liên kết hợp tác đầu tư và phát triển thương mại, du lịch.

- Phê duyệt danh mục các dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2018 - 2020 tại Quyết định số 1888/QĐ-UBND, ngày 24/8/2018, dự án ưu tiên để mời gọi đầu tư trên các lĩnh vực: Nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch, hệ thống giao thông đường bộ, cảng biển, cảng sông; cấp điện, cấp nước, xử lý nước thải, xử lý rác thải, hạ tầng khu, cụm công nghiệp; khai thác, nuôi trồng, chế biến thủy hải sản; phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ trong các khu, cụm công nghiệp.

2. Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư

2.1. Tổ chức diễn đàn xúc tiến đầu tư tỉnh Kiên Giang 2018

Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức 02 cuộc diễn đàn xúc tiến đầu tư tỉnh Kiên Giang năm 2018 tại thành phố Rạch Giá và Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả có 07 doanh nghiệp ký kết bản ghi nhớ cam kết khảo sát, thực hiện dự án đầu tư tại tỉnh liên quan đến lĩnh vực môi trường (xử lý nước thải, rác thải), du lịch, cảng biển...

2.2. Tổ chức hội nghị đối thoại doanh nghiệp

Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức 02 Hội nghị đối thoại doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc có ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, nhà đầu tư về: Hạ tầng; môi trường; kinh doanh xăng, dầu; thuế; giao thông, xây dựng;

nông nghiệp; thủ tục hành chính... Qua 02 cuộc hội nghị có 18 doanh nghiệp trực tiếp đề xuất 21 nội dung kiến nghị, vướng mắc được các sở, ban, ngành, và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố giải đáp, hướng dẫn trực tiếp tại hội nghị.

2.3. Hội nghị phân tích chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hội nghị trực tuyến phân tích chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2017. Năm 2017, mặc dù còn nhiều khó khăn nhất định, UBND tỉnh tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp theo chỉ đạo của Chính phủ; có nhiều nỗ lực trong công tác đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính, nhất là trong giải quyết các thủ tục về đăng ký kinh doanh, đầu tư, xây dựng, đất đai..., nhằm tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch, công bằng giữa các thành phần kinh tế, đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển thương mại và du lịch, góp phần cải thiện và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Theo công bố chỉ số PCI 2017 của VCCI, với tổng điểm đạt 63,65 điểm, Kiên Giang nằm trong nhóm tỉnh, thành phố đạt chất lượng điều hành “Khá”.

2.4. Đào tạo tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư

Để góp phần hỗ trợ cho hoạt động xúc tiến đầu tư, tổ chức 06 lớp đào tạo, tập huấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Bình quân mỗi lớp có khoảng 30 doanh nghiệp và 40 học viên tham gia với các chuyên đề: Văn hóa kinh doanh; kỹ năng giao tiếp và đón khách; khởi nghiệp trong nông nghiệp, marketing trong nông nghiệp công nghệ cao; thương mại điện tử cho hàng nông thủy sản; tư vấn thiết kế, thương hiệu sản phẩm, bao bì.

3. Hoạt động xúc tiến đầu tư

Tình hình hoạt động xúc tiến, nghiên cứu, khảo sát thị trường, vận động doanh nghiệp tham gia các cuộc hội chợ, triển lãm, hội nghị xúc tiến hợp tác đầu tư trong và ngoài nước trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua được cải thiện đáng kể, tạo thêm nhiều cơ hội cho doanh nghiệp phát triển kinh doanh, liên kết mở rộng quy mô sản xuất, tăng cường khả năng cạnh tranh đáp ứng yêu cầu của thời

kỳ hội nhập kinh tế quốc tế. Qua đó, giới thiệu, quảng bá tiềm năng, lợi thế, môi trường, chính sách ưu đãi, danh mục các dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư đến các doanh nghiệp, nhà đầu tư tại các tỉnh, thành phố trong cả nước đến Kiên Giang tìm kiếm cơ hội hợp tác liên doanh, liên kết mời gọi đầu tư; phát triển thương mại và du lịch.

Tỉnh tham gia hội nghị xúc tiến đầu tư vào đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) năm 2018 với Chủ đề: "Diễn đàn Hợp tác Kinh doanh Nhật Bản - Mekong", do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ tổ chức tại thành phố Cần Thơ.

4. Hoạt động hợp tác quốc tế về xúc tiến đầu tư

Thông qua đầu mối cơ quan thương vụ của các cơ quan đại diện nước ngoài trong và ngoài nước, tổ chức xúc tiến đầu tư nước ngoài, hiệp hội doanh nghiệp các nước, đã có nhiều doanh nghiệp đến từ các nước Ấn Độ, Singapore, Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc..., đến tìm hiểu môi trường kinh doanh, cơ chế chính sách ưu đãi, khảo sát thực tế các dự án năng lượng tái tạo, dự án du lịch, xử lý nước thải, rác thải trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

5. Kết quả

Với những nỗ lực trên, tổng vốn đầu tư toàn xã hội đến thời điểm hiện nay ước đạt 46.264,78 tỷ đồng, đạt 99,76% so kế hoạch và đạt 99,41% so cùng kỳ, đến nay thu hút đầu tư, đã cấp mới 12 dự án quy mô 201,79 ha, với tổng vốn 3.932,175 tỷ đồng và điều chỉnh 02 dự án, quy mô 1.073,71 ha, với tổng vốn đầu tư 9.762,305 tỷ đồng.

Đạt được những kết quả này, tỉnh Kiên Giang đã nhận được sự quan tâm của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và các tổ chức quốc tế. Hoạt động xúc tiến đầu tư được đẩy mạnh thông qua các hội nghị, hội thảo, diễn đàn xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước.

II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động xúc tiến đầu tư vẫn còn tồn tại một số khó khăn nhất định như:

- Hệ thống kết cấu hạ tầng của tỉnh, vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu của nhà đầu tư; chưa tập trung thu hút được các dự án đầu tư công nghệ cao, chuyển giao công nghệ còn chậm chưa tạo ra sản phẩm có giá trị cao.

- Chưa xây dựng được chiến lược xúc tiến đầu tư dài hạn; chưa xây dựng đồng bộ cơ sở dữ liệu đầy đủ về môi trường đầu tư.

- Thiếu sự liên kết phối hợp, để nắm bắt thông tin về hoạt động xúc tiến đầu tư còn chậm, chưa được duy trì thường xuyên để tạo sự liên kết với các tổ chức, các cơ quan xúc tiến trong và ngoài nước; các cơ quan Bộ, ngành Trung ương.

III. NGUYÊN NHÂN

1. Nguyên nhân khách quan

Tỉnh Kiên Giang là tỉnh nằm ở phía Tây Nam tận cùng của tổ quốc, điều kiện giao thông đi lại khó khăn, ngân sách dành cho hoạt động xúc tiến đầu tư còn hạn chế do vậy việc thu hút đầu tư vào tỉnh còn khó khăn.

2. Nguyên nhân chủ quan

- Sự quan tâm, chỉ đạo và phối hợp của các sở, ngành và địa phương trong giải quyết thủ tục hành chính công về đầu tư, đất đai chưa chặt chẽ, thời gian thực hiện các thủ tục còn kéo dài.

- Cơ sở hạ tầng giao thông chưa đồng bộ, chưa đáp ứng kịp thời với tốc độ phát triển doanh nghiệp; nguồn lao động của tỉnh dồi dào, nhưng tỷ lệ lao động có tay nghề còn thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu lao động của doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Đa số cán bộ làm công tác xúc tiến đầu tư là cán bộ trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác. Vẫn còn một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự quan tâm đến công tác xúc tiến đầu tư. Do đó đã có ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả xây dựng và thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư trên địa bàn.

Phần thứ hai

CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2019

I. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG VÀ MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2019 được xây dựng đảm bảo phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã được Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Kiên Giang lần thứ X đề ra.

- Phát huy lợi thế là một trong bốn tỉnh thuộc vùng kinh tế trọng điểm vùng ĐBSCL, tranh thủ cơ chế chính sách, nguồn lực phân bổ của Trung ương đầu tư có hiệu quả, để tạo hiệu ứng lan tỏa và thu hút các thành phần kinh tế trong và ngoài nước đầu tư vào các lĩnh vực mà tỉnh có tiềm năng, thế mạnh của tỉnh.

- Thu hút đầu tư tạo hướng phát triển trên cơ sở sử dụng hợp lý, tiết kiệm tối đa tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ tốt môi trường, phát huy lợi thế sẵn có, đảm bảo phát triển bền vững.

- Tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhằm cải thiện môi trường kinh doanh và đầu tư thông thoáng, minh bạch, công bằng giữa các thành phần kinh tế, nhằm thu hút các nhà đầu tư chiến lược, có tiềm lực vào tỉnh, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

2. Định hướng

- Đẩy mạnh xúc tiến thu hút đầu tư các dự án trọng điểm của tỉnh, đặc biệt là phát triển hệ thống giao thông đường bộ, cảng biển, cảng sông; cấp điện, cấp nước; xử lý chất thải rắn; hạ tầng khu, cụm công nghiệp; khai thác, nuôi trồng, chế biến thủy hải sản xuất khẩu; xây dựng vùng chuyên canh lúa, cây công nghiệp; phát triển các ngành công nghiệp sản xuất và công nghiệp hỗ trợ trong các khu, cụm công nghiệp; đa dạng hóa loại hình và sản phẩm du lịch; đầu tư phát triển các ngành giáo dục, y tế, thể thao...

- Tăng cường khuyến khích, thu hút đầu tư các lĩnh vực như: Hạ tầng kỹ thuật, công nghiệp phụ trợ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, các ngành sản xuất có giá trị tăng cao.



- Cơ sở hạ tầng: Khuyến khích các nhà đầu tư quan tâm, thực hiện các dự án hạ tầng xã hội như: Bệnh viện, trường đại học, trường dạy nghề; các dự án hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin, truyền thông theo hình thức BT, PPP có tác dụng tích cực trên phạm vi rộng đối với sự phát triển kinh tế xã hội, tạo nhiều việc làm cho nhân dân, đồng thời phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của ngành, lĩnh vực và địa phương.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền quảng bá, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh, các cơ chế chính sách ưu đãi, hỗ trợ khuyến khích đầu tư; các dự án ưu tiên mời gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh để thu hút đầu tư trong và ngoài nước.

3. Mục tiêu

- Tiếp tục thu hút các nguồn vốn đầu tư ở trong và ngoài nước, cùng với nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương và địa phương để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phục vụ cho sự phát triển của tỉnh Kiên Giang, phấn đấu đến năm 2020, đưa Kiên Giang trở thành tỉnh đạt mức chỉ tiêu đề ra.

- Tận dụng, khai thác tiềm năng, lợi thế sẵn có của địa phương để phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đồng thời tạo thêm việc làm, tăng thu nhập, xóa đói, giảm nghèo cho nhân dân trên địa bàn tỉnh, phù hợp với chủ trương, chính sách của đảng và nhà nước.

II. CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2019

1. Hoạt động nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, thị trường, xu hướng và đổi mới đầu tư

- Tổ chức các hoạt động giao lưu, ký kết hợp tác đầu tư với địa phương trong khu vực lân cận (các tỉnh Cà Mau, An Giang và thành phố Cần Thơ) nhằm tạo sự liên kết vùng trong quá trình hợp tác đầu tư, đồng thời tăng cường hoạt động hợp tác, trao đổi chuyển giao khoa học công nghệ trên mọi lĩnh vực, phục vụ cho sự nghiệp phát triển chung của khu vực.

- Tập trung mời gọi doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước có tiềm lực về tài chính để đầu tư vào các dự án trọng tâm, lĩnh vực then chốt của tỉnh;

chủ động phối hợp với các Bộ, ngành ở Trung ương tổ chức các đoàn công tác đi nước ngoài để học tập, trao đổi kinh nghiệm trong quản lý, điều hành kinh tế xã hội, đồng thời ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác đầu tư mà tỉnh có lợi thế có nhu cầu thu hút đầu tư vào địa bàn.

- Tập trung thu hút đầu tư có chọn lọc theo hướng ưu tiên thu hút các dự án công nghệ cao, dự án công nghiệp hỗ trợ, các dự án đầu tư chiều sâu đổi mới công nghệ và các dự án thân thiện môi trường.

2. Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư

- Thường xuyên cập nhật hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các chủ trương, chính sách thu hút đầu tư của Trung ương để điều chỉnh, bổ sung cơ chế chính sách mời gọi đầu tư phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Tuyên truyền, quảng bá rộng rãi các quy định, chính sách khuyến khích và hỗ trợ đầu tư, các dự án trọng điểm ưu tiên kêu gọi đầu tư trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, các sở, ban, ngành để thu hút đầu tư.

- Rà soát, cập nhật, bổ sung danh mục các dự án khả thi, quan trọng thuộc lĩnh vực ưu tiên kêu gọi đầu tư của tỉnh tại Quyết định số 1888/QĐ-UBND, ngày 24/8/2018, của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư

- Tiếp tục nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, lợi thế của từng ngành, từng địa phương để xây dựng, cập nhật thông tin những dự án kêu gọi đầu tư.

- Việc xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư được nghiên cứu kỹ lưỡng, khoa học: Các danh mục dự án kêu gọi đầu tư rà soát, đánh giá thực trạng, tình hình thực hiện cụ thể. Đối với những dự án không còn phù hợp, hoặc tính khả thi không cao được xem xét, tính toán để loại khỏi danh mục dự án kêu gọi đầu tư. Đối với dự án có tính khả thi cao, mang lại hiệu quả tích cực, tạo ra nhiều việc làm, có mức độ ảnh hưởng lớn, có hàm lượng công nghệ cao cần khuyến khích các doanh nghiệp và nhà đầu tư quan tâm, đầu tư, đồng thời nhà nước cũng có chính sách ưu đãi, hỗ trợ hợp lý trong khuôn khổ pháp luật cho

phép, để hỗ trợ nhà đầu tư kịp thời, tạo môi trường đầu tư hấp dẫn, góp phần thiết thực vào sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Trong giai đoạn 2018 – 2020, tỉnh Kiên Giang đã ban hành danh mục kêu gọi, thu hút đầu tư vào địa bàn tỉnh Kiên Giang (Quyết định số 1888/QĐ-UBND, ngày 24/8/2018). Trong năm 2019, tỉnh tiếp tục rà soát các dự án nằm trong danh mục dự án kêu gọi đầu tư, đồng thời xem xét, nghiên cứu để xuất các dự án mới thiết thực hơn, loại bỏ những dự án thiếu khả thi, không mang lại nhiều lợi ích cho người dân và xã hội, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

4. Xây dựng ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư

- Trên cơ sở chính sách ưu đãi đầu tư, danh mục các dự án kêu gọi đầu tư, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động giới thiệu, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, hoạt động của ngành, của đơn vị nhằm thu hút các nguồn vốn đầu tư vào địa bàn, thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội.

- Ngoài việc in ấn tờ rơi, tờ gấp để quảng bá, giới thiệu về tiềm năng, lợi thế và các cơ chế chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư..., thành tài liệu giấy; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động, vừa góp phần nâng cao hiệu quả công việc, đồng thời cũng là điều kiện để triển khai cải cách thủ tục hành chính, tạo cơ hội cho nhà đầu tư và doanh nghiệp dễ dàng cập nhật các thông tin đầu tư, doanh nghiệp, các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, tình hình kinh tế xã hội của tỉnh qua các trang thông tin điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước.

5. Các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền chương trình ký kết hợp tác, quy chế phối hợp, trao đổi kinh nghiệm trong việc xây dựng chính sách, điều hành phát triển kinh tế xã hội giữa tỉnh Kiên Giang với các tỉnh, thành phố như: Thành phố Hồ Chí Minh, An Giang, Cà Mau, Cần Thơ..., qua đó tuyên truyền, quảng bá hình ảnh của tỉnh Kiên Giang tới các nhà đầu tư và doanh nghiệp ở các

địa phương, đồng thời tăng cường tính liên kết vùng giữa các địa phương trong hoạt động xúc tiến đầu tư.

- Tăng cường đăng tải, phổ biến rộng rãi thông tin kế hoạch tổ chức các chương trình xúc tiến đầu tư trong nước và nước ngoài trên cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị hoặc trên các trang thông tin điện tử của Trung ương và địa phương bằng tiếng Việt và tiếng Anh để cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư đăng ký tham gia.

6. Đào tạo tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư

- Tổ chức kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác xúc tiến đầu tư, đồng thời có kế hoạch đào tạo dài hạn cho cán bộ làm công tác xúc tiến đầu tư tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Kiên Giang chủ trì, làm đầu mối, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư cho cán bộ làm công tác trên trong các ngành, lĩnh vực do Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức hàng năm; tổ chức các đoàn công tác của cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đi học tập, trao đổi kinh nghiệm về công tác xúc tiến đầu tư ở các tỉnh, thành trong cả nước.

7. Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong việc tìm hiểu về pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư, tiềm năng, thị trường, cơ hội đầu tư

- Định kỳ hằng quý, lãnh đạo UBND tỉnh tổ chức hội nghị đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh; tổ chức hội nghị phân tích chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2018.

- Thường xuyên hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước trong việc tiếp cận thị trường, cập nhật thông tin về chính sách phát triển kinh tế xã hội, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động đầu tư của tỉnh Kiên Giang, góp phần đẩy mạnh hoạt động, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện các chính sách của Trung ương trong việc hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn trong quá trình tiếp cận nguồn vốn tín dụng, ưu đãi đầu tư..., để nâng cao công tác quản lý dự án đầu tư cho các chủ đầu tư, thúc đẩy hoạt động đầu tư, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp cho các doanh nghiệp trên địa bàn. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chính sách hỗ trợ đầu tư; hỗ trợ các nhà đầu tư trong tìm hiểu cơ hội đầu tư, luật pháp, chính sách để giải quyết các khó khăn cụ thể nhằm thực hiện dự án đầu tư tại địa phương, nhất là các dự án đầu tư trọng điểm, các dự án có quy mô lớn, giải quyết được nhiều việc làm, có hàm lượng công nghệ cao.

8. Hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư

- Lồng ghép các hoạt động xúc tiến đầu tư kết hợp với các hội chợ nước ngoài, đồng thời tham gia chương trình phát động thị trường thương mại và du lịch tại các thị trường có tiềm năng.

- Trên cơ sở xác định tiềm năng, thế mạnh của địa phương, tiếp tục tăng cường hợp tác với các địa phương trong cả nước, tìm kiếm đối tác hợp tác đầu tư, nhằm khai thác có hiệu quả những lợi thế của tỉnh phục vụ cho phát triển kinh tế xã hội. Đặc biệt, chú trọng vào những lĩnh vực, những dự án tạo sự liên kết giữa các địa phương trong vùng có điều kiện tự nhiên và lợi thế tương đồng, từ đó làm cơ sở để xác định những lĩnh vực, địa bàn đầu tư hợp lý nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội giữa các bên.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác cải cách thủ tục hành chính, xây dựng môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, bình đẳng

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 123/KH-UBND, ngày 20/7/2018, của UBND tỉnh, về thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP, ngày 15/5/2018, của Chính phủ, về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện mạnh mẽ công tác cải cách thủ tục hành chính theo quy chế một cửa, một cửa liên thông, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh công khai, minh bạch, bình đẳng và thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư thuộc các thành phần kinh tế, trong đó chú trọng trong các lĩnh vực quy hoạch, đầu tư, đất đai, xây dựng, cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy phép đầu tư...

2. Tiếp tục huy động có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng, tạo sức lan tỏa, thúc đẩy hợp tác thu hút đầu tư

- Phát huy lợi thế và tranh thủ tiếp cận các cơ chế, chính sách ưu đãi của Trung ương; tập trung huy động các nguồn vốn bằng nhiều hình thức đầu tư linh hoạt như: PPP, BT, BTO..., để triển khai đồng bộ đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, tạo bước đột phá trong thu hút đầu tư phát triển các công trình, dự án ưu tiên mời gọi đầu tư có hiệu quả.

- Triển khai, vận dụng có hiệu quả các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư, để kêu gọi, thu hút đầu tư, nhất là lĩnh vực mà tỉnh có tiềm năng, lợi thế so sánh về phát triển du lịch, vận tải biển, nuôi trồng thủy sản, ứng dụng các công nghệ cao vào sản xuất, kinh doanh thân thiện với môi trường, tạo sức lan tỏa, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

3. Hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư

Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 319/CTr-UBND, ngày 26/8/2016, của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP, ngày 16/5/2016, của Chính phủ, về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Kế hoạch số 120/KH-UBND, ngày 13/7/2018, của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg, ngày 5/3/2018, của Thủ tướng Chính phủ, về tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP, ngày 16/5/2016 và Chỉ thị số 26/CT-TTg, ngày 06/6/2017, của Chính phủ, trên địa bàn tỉnh. Các sở, ban, ngành và địa phương chủ động phối hợp tăng cường hoạt động tổ chức đối thoại doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư, nhất là công

tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và áp dụng các cơ chế, chính sách mới theo quy định.

4. Tăng cường thiết lập mối liên kết hợp tác, mở rộng quan hệ để thu hút nguồn lực đầu tư phát triển

- Hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước thông qua các hình thức hội nghị, hội thảo, diễn đàn đầu tư, khảo sát thị trường..., nhằm tăng cường quảng bá hình ảnh, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh của tỉnh để tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư, phát triển thương mại và du lịch thiết thực, hiệu quả.

- Tạo mối quan hệ với các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài và ngược lại; các cục, vụ thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương, Bộ, ngành Trung ương và các tổ chức xúc tiến trong và ngoài nước nhằm tạo điều kiện đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư của tỉnh Kiên Giang.

5. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền

- Thông tin tuyên truyền sâu rộng nhằm cung cấp thông tin kịp thời, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh, cơ chế chính sách ưu đãi, danh mục dự án ưu tiên đầu tư; quy hoạch, chương trình, đề án; quy trình thủ tục giải quyết đăng ký kinh doanh, thẩm định dự án đầu tư..., thông qua cổng thông tin điện tử, Website của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Lồng ghép, chương trình xúc tiến đầu tư của tỉnh với chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia và tổ chức triển khai thực hiện tốt quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư theo Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg, ngày 14 tháng 01 năm 2014, của Thủ tướng Chính phủ.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình này, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan tập trung triển khai đồng bộ một số nhiệm vụ sau:

1. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Kiên Giang (Trung tâm)

Là đơn vị đầu mối, có trách nhiệm tham mưu giúp UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và địa phương:

- Tổ chức triển khai Chương trình này; theo dõi, nắm bắt tình hình thực hiện và tổng hợp kết quả hoạt động, cũng như tổng hợp đề xuất tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình này; định kỳ 6 tháng, năm báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện.

- Kết hợp với các cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan xúc tiến đầu tư của nước ngoài tại Việt Nam và ngược lại, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài để đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước tìm hiểu, nắm bắt kịp thời các thông tin về cơ chế, chính sách ưu đãi; thủ tục đăng ký kinh doanh, cấp giấy đăng ký đầu tư; danh mục dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2018 - 2020; đề xuất, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh..., nhằm tạo môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch, bình đẳng giữa các thành phần kinh tế đến Kiên Giang tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư, phát triển thương mại và du lịch.

3. Sở Tài chính

Cân đối, bố trí vốn ngân sách tỉnh để thực hiện kế hoạch xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tỉnh Kiên Giang năm 2019 của UBND tỉnh.

4. Các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố

Theo chức năng và nhiệm vụ, chủ động triển khai và lồng ghép vào hoạt động của đơn vị để thực hiện Chương trình này đạt hiệu quả.

Chương trình này thay thế Chương trình số 155/Ctr-UBND, ngày 06 tháng 7 năm 2018, của UBND tỉnh Kiên Giang, về xúc tiến đầu tư tỉnh Kiên Giang năm 2018.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư
tổng hợp và đưa vào chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia năm 2019. / Đúc

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- TTTU;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Xúc tiến Đầu tư phía Nam - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm XTĐTTM và DL Kiên Giang;
- LĐVP, P.KTTH, P.KTCN, P.TH;
- Lưu: VT, nhsuong.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Minh Phụng



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 09 tháng 11 năm 2018

TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT CÁC HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2019
(Kèm theo Chương trình số 40A /CTr-UBND, ngày 09/11/2018 của UBND tỉnh, về xúc tiến đầu tư tỉnh Kiên Giang năm 2019)

Số TT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Căn cứ triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp			Kinh phí (triệu đồng)				
					Trong nước	Ngoài nước					Tổ chức/ cơ quan nước ngoài	Trong nước	Ngoài nước	Ngân sách tỉnh	Chương trình XTĐT quốc gia (tài trợ)			
1	Nghiên cứu đánh giá tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
1.1	Tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn về xúc tiến đầu tư theo ngành nghề, lĩnh vực	Trong năm	Trung tâm Xúc tiến ĐT, TM và DL	Trong năm	Trong nước		Giới thiệu dự án kêu gọi đầu tư	Trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Kế hoạch Xúc tiến ĐT, TM-DL hàng năm 2019	Các sở, ban ngành, cấp tỉnh có liên quan					500	300	200	
2	Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư: cấp nhật, điều chỉnh, bổ sung																	
3	Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư.																	
3.1	Cấp nhật, bổ sung thông tin qui hoạch và in ấn danh mục chi tiết các dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh	Quý II	Trung tâm Xúc tiến ĐT, TM-DL	Quý II	Kiên Giang		Giới thiệu dự án kêu gọi đầu tư	Kiên Giang	Kế hoạch Xúc tiến ĐT, TM-DL hàng năm	Các sở, ban ngành cấp tỉnh có liên quan				50				
4	Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư																	
4.1	Biên soạn, in ấn phát hành cẩm nang "Kiên Giang Tiềm năng - Cơ hội Đầu tư"	Quý I	Trung tâm Xúc tiến ĐT, TM-DL	Quý I	Kiên Giang		Giới thiệu tiềm năng và cơ hội đầu tư Kiên Giang	Kiên Giang	Kế hoạch Xúc tiến ĐT, TM-DL hàng năm	Các sở, ban ngành cấp tỉnh liên quan				90				
5	Các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư																	
5.1	Tham gia Hội chợ - Triển lãm khu gian hàng Đầu tư phát triển (Vietnam Expo 2017) tại Hà Nội	Quý I	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Quý I	Hà Nội		Giới thiệu tiềm năng, thế mạnh của tỉnh để mời gọi đầu tư	Trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Kế hoạch Xúc tiến ĐT, TM-DL hàng năm	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh				120				



5.2	Tuyên truyền quảng bá tiềm năng, lợi thế so sánh Kiên Giang trên các kênh sóng của Đài truyền hình Việt Nam (Clip quảng bá, giới thiệu)	Quý II	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Quý II	Kiên Giang		Giới thiệu tiềm năng, thế mạnh của tỉnh để mời gọi đầu tư	Trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Kế hoạch Xúc tiến ĐT, TM-DL hàng năm	Các sở, ban ngành cấp tỉnh liên quan	300	100
6	Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư											
6.1	Tổ chức các khóa tập huấn cho doanh nghiệp và nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh	Các quý trong năm	Trung tâm Xúc tiến ĐT, TM-DL	Các quý trong năm			Hỗ trợ cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, HTX		Kế hoạch Xúc tiến ĐT, TM-DL hàng năm	Trung tâm Xúc tiến ĐT, TM-DL	100	150
7	Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong việc tìm hiểu về pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư; tiềm năng, thị trường, đối tác và cơ hội đầu tư; triển khai dự án sau được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.											
7.1	Tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp (dự kiến 04 cuộc)	Các Quý	Trung tâm Xúc tiến ĐT, TM-DL	Các Quý	Kiên Giang		Thảo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh	Trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Kế hoạch Xúc tiến ĐT, TM-DL hàng năm	Các sở, ban ngành cấp tỉnh	200	
7.2	Tham gia Hội Nghị Xúc tiến Đầu tư vùng ĐBSCL do VCCI Cần Thơ tổ chức hàng năm	Quý III	Trung tâm Xúc tiến ĐT, TM-DL	Quý III	Các tỉnh khu vực ĐBSCL			Các tỉnh khu vực ĐBSCL	Kế hoạch Xúc tiến ĐT, TM-DL hàng năm	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chi nhánh Cần Thơ	100	
8	Thực hiện các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư											
8.1	Tham gia chương trình xúc tiến đầu tư nước ngoài của Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Trong năm	Trung tâm Xúc tiến ĐT, TM-DL	Trong năm		Nước ngoài	Mời gọi đầu tư vào tỉnh Kiên Giang	Trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Kế hoạch Xúc tiến ĐT, TM-DL hàng năm	Các sở, ban, ngành liên quan	300	200
Tổng cộng: Hai tỷ bảy trăm mười triệu đồng chẵn											1.760	650

